TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 397/2023/HSPT
Ngày: 22-11-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Thẩm phán:

1. Ông Lê Công Huân

2. Ông Vũ Hoài Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 372/2023/HSPT ngày 16/10/2023 đối với bị cáo Võ Hữu L và Nguyễn Thái H , do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 57/2023/HS-PT ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Võ Hữu L**; Sinh ngày: 16/9/1989; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú và thực tế cư trú: N Cư xá A, Phường L, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề ngNguyễn Thái H: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Bá H (chết) và bà: Nguyễn Thị Thúy H; Có vợ: Là bà Nguyễn Thị Minh T (đã ly hôn) và con: Có 01 người con, sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

Nhân thân:

- Ngày 23/8/2006, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Trường Giáo dưỡng 24 tháng về hành vi đánh người gây thương tích, gây rối trật tự công cộng, cố ý hủy hoại tài sản (Quyết định số: 2214/QĐ-UBND-CAQ6). Chấp hành xong ngày 30/4/2008 (Công văn trả lời xác minh số: 74/CV-TGD4 ngày 13/02/2023 của Trường Giáo dưỡng Số 4).

- Ngày 03/02/2015, bị Công an Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi gây mất trật tự ở nơi

công cộng (Quyết định số: 0012813/QĐ-XPHC). Đã nộp phạt ngày 03/02/2015 (theo Biên lai thu số: 0000797 của Kho bạc Nhà nước Quận 6).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Thái H**; Sinh ngày: 02/10/1993; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: C đường T, Phường N, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: B đường A, tổ K, ấp L, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề ngNguyễn Thái H: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T (chết) và bà: Thái Thị Thu C; Có vợ: Không và con: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

Tiền án: Ngày 13/3/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» (Bản án số: 58/2017/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2021 và đã thi hành xong án phí, nộp phạt (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 72/GCN của Trại giam Thủ Đức; Công văn trả lời xác minh số: 1000/CCTHADS ngày 13/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và số: 306/CCTHADS-VP ngày 20/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Hữu L và ông Đặng Minh S là hàng xóm và trước đó đã có mâu thuẫn với nhau. Khoảng 12 giờ ngày 28/4/2022, trong lúc đi công việc với Nguyễn Thái H thì Võ Hữu L nghe người thân gọi điện thoại nói ông Đặng Minh S đến nhà tìm Võ Hữu L để đánh. Nghe vậy, Võ Hữu L tức giận và nói cho Nguyễn Thái H biết, đồng thời rủ Nguyễn Thái H đi đánh ông Đặng Minh S. Sau khi đồng ý, Nguyễn Thái H điều khiển xe gắn máy hiệu Vario biển số 59S3-326.05 chở Võ Hữu L về nhà lấy 01 cây dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 80cm (phần cán dao dài 20cm, phần lưỡi dao dài 60cm) rồi chở Võ Hữu L đến nhà tìm ông Đặng Minh S nhưng không gặp. Trên đường về, cả hai phát hiện ông Đặng Minh S đang ngồi uống nước tại quán nước trước cửa sau nhà số L Cư xá A, Phường L, Quận F, Nguyễn Thái H dừng xe để Võ Hữu L cầm cây dao chạy đến chém 01 nhát vào cánh tay trái của ông Đặng Minh S theo hướng ngang từ phải qua trái, do ông Đặng Minh S giơ hai tay lên chụp được cây dao nên chỉ bị thương ở ngón I bàn tay phải, ngón V và lòng bàn tay trái. Trong lúc giằng co, ông Đặng Minh S bị trúng thêm 01 nhát dao vào vùng hông trái gây thương tích. Bị chém bất ngờ, ông Đặng Minh S bỏ chạy vào nhà, thấy vậy Nguyễn Thái H nhặt 01 cây búa rìu (cán gỗ, lưỡi bằng kim loại) ở công trường xây dựng gần đó đuổi theo đánh trúng vào tay của ông Đặng Minh S nhưng không gây thương tích. Sau đó, Nguyễn Thái H vứt cây rìu lại công trường xây dựng và điều khiển

xe chở Võ Hữu L bỏ đi. Riêng ông Đặng Minh S được gia đình đưa vào Bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu.

Theo Chứng nhận nằm viện ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Bệnh viện Chợ Rẫy chẩn đoán Đặng Minh S bị vết thương hai bàn tay, vết thương thấu bụng.

Cùng ngày 28/4/2022, Võ Hữu Võ Hữu L, Nguyễn Thái H đến Công an Phường 12, Quận 6 đầu thú và khai nhận đã thực hiện hành vi dùng dao tự chế chém gây thương tích cho ông Đặng Minh S như nêu trên.

Bị hại và người làm chứng khai cũng tương tự.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định số: 218/QĐ-ĐCSHS về việc Trưng cầu giám định tình trạng tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành vết thương của ông Đặng Minh S .

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 514/TgT.22 ngày 18 tháng 7 năm 2022, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định pháp y thương tích đối với Đặng Minh S như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương phần mềm vùng hông trái đã được điều trị, hiện còn một sẹo kích thước 5,2x(0,1-0,3)cm trên diện tăng giảm sắc tố kích thước 9,2x0,8cm.

Có tỷ lệ 02%.

Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- Vết thương ngón I tay phải gây đứt da, đứt gân gấp ngón cái dài, đứt bó mạch thần kinh chi phối ngón I, mẻ xương đốt gần ngón I đã được điều trị, hiện còn:

+ Một sẹo trùng sẹo mổ kích thước 8,2x0,15cm.

+ Hình ảnh mẻ xương trên phim chụp XQuang.

+ Viêm dính bao gân gấp ngón I vào mô cơ ngón I trên siêu âm.

+ Tổn thương hoàn toàn nhánh cảm giác chi phối cho ngón I trên điện cơ đồ.

+ Hạn chế gấp duỗi ngón I, giảm cảm giác ngón I.

Có tỷ lệ 10%.

- Vết thương lòng bàn tay trái gần gốc ngón IV, V gây đứt da, gân gấp nông sâu ngón V, đứt bó mạch thần kinh chi phối ngón V đã được điều trị, hiện còn:

+ Một sẹo trùng sẹo mổ kích thước 9x0,15cm.

+ Viêm dính bao gân gấp ngón V vào mô cơ lòng bàn tay trên siêu âm.

+ Tổn thương hoàn toàn nhánh cảm giác chi phối ngón V trên điện cơ đồ.

+ Hạn chế gấp duỗi ngón V, giảm cảm giác ngón V.

Có tỷ lệ 07%.

Hai thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

Cộng các tỷ lệ trên theo quy định tại Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế sẽ ra tỷ lệ 18%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 18%.

3. Kết luận khác:

- Con dao tự chế dài khoảng 80cm, lưỡi rộng khoảng 5cm, màu đen, có mũi nhọn (do Cơ quan điều tra Công an Quận 6 cung cấp) có thể gây ra được tất cả các thương tích trên.

- Cây rìu dài khoảng 32cm có lưỡi bằng kim loại dài khoảng 6,5cm (do Cơ quan điều tra Công an Quận 6 cung cấp) chỉ có thể gây ra được thương tích vùng hông trái.

- Tất cả các thương tích trên không nguy hiểm tính mạng.

Và tại Văn bản số: 514-GT/TgT.22 ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải thích pháp y đối với ông Đặng Minh S như sau:

1. Theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế (Bảng 1):

- Vết thương phần mềm vùng hông trái: Chương 8, Mục 1.2 có tỷ lệ 02%.

- Vết thương ngón I tay phải có tỷ lệ 10% bao gồm:

+ Sẹo: Chương 8, nguyên tắc 3 có tỷ lệ 03%.

+ Viêm dính bao gân gây hạn chế tầm vận động, không cứng khớp: Chương 7, Mục XIII: Tính theo Bảng 2, Chương 7, Mục XXVI.3. Do không cứng khớp, Trung tâm Pháp y đã cho khung thấp nhất của tổn thương khớp ngón I tại Chương 7, Mục VI.9.1.2 có tỷ lệ từ 03% đến 05%. Hội đồng giám định chọn 03%.

+ Mẻ xương: Chương 7, nguyên tắc 1 có tỷ lệ 01%.

+ Tổn thương nhánh thần kinh cảm giác chi phối ngón I: Trung tâm Pháp y nhận định đây chỉ là nhánh tận nhỏ thuộc thần kinh giữa nên đã cho khung thấp nhất của Chương 1, Mục VII có tỷ lệ 03% đến 05%. Hội đồng giám định chọn 03%.

- Vết thương lòng bàn tay trái gần gốc ngón IV, V có tỷ lệ 07% bao gồm:

+ Sẹo: Chương 8, nguyên tắc 3 có tỷ lệ 03%.

+ Viêm dính bao gân gây hạn chế tầm vận động, không cứng khớp: Chương 7, Mục XIII; Bảng 2, Chương 7, Mục XXVI.3. Trung tâm Pháp y đã cho khung thấp nhất của tổn thương khớp ngón V tại Chương 7, Mục VI.9.3.2 có tỷ lệ 01% đến 03%. Hội đồng giám định chọn 01%.

+ Tổn thương nhánh thần kinh cảm giác chi phối ngón 5: Trung tâm Pháp y nhận định đây chỉ là nhánh tận nhỏ thuộc thần kinh trụ nên đã cho khung thấp nhất của Chương 1, Mục VII có tỷ lệ 03% đến 05%. Hội đồng giám định chọn 03%.

- Cộng các tỷ lệ trên theo quy định tại Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế sẽ ra tỷ lệ 18%.

2. Tất cả các thương tích trên không nguy hiểm đến tính mạng đương sự (Trung tâm Pháp y đã ghi nhận trong Bản kết luận giám định số: 514/TgT.22 ngày 18/7/2022).

3. Vào lúc 18 giờ 15 phút ngày 29/4/2022, theo Quyết định Trưng cầu giám định số: 48/QĐ-ĐCSHS ngày 29/4/2022 của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Giám định viên thuộc Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh chỉ giám định sơ bộ cho đương sự tại Bệnh viện Chợ Rẫy do đương sự còn tiếp tục điều trị sau đó tại Bệnh viện Quận 6 và Cơ quan điều tra chưa thể cung cấp đầy đủ bản sao y hồ sơ bệnh án của Bệnh viện Chợ Rẫy và Bệnh viện Quận 6 nhập viện trước đó.

Ngày 09/6/2022, cán bộ điều tra trực tiếp đưa đương sự đến Trung tâm Pháp y kèm toàn bộ hồ sơ bệnh án của Bệnh viện Chợ Rẫy và Bệnh viện Quận 6. Giám định viên trực tiếp khám và chụp hình thương tích kèm viết phiếu chỉ định làm xét nghiệm cận lâm sàng. Trong quá trình khám, Giám định viên nhận định thương tích còn phù nề, sẽ gây ảnh hưởng đến kết quả xét nghiệm điện cơ nên đã báo đương sự sau khoảng hai tuần mới thực hiện xét nghiệm.

Ngày 28/6/2022, Trung tâm Pháp y nhận được đầy đủ các kết quả xét nghiệm, Giám định viên đã khám và chụp hình lại các thương tích. Do đó, Bản ảnh giám định có ảnh thương tích của ngày 09/6/2022 và ngày 28/6/2022.

Cơ quan điều tra Công an Quận 6 tiến hành cho ông Đặng Minh S nhận dạng người qua hình ảnh và ông Đặng Minh S xác định Võ Hữu L, Nguyễn Thái H chính là những người đã cầm dao, cầm búa chém gây thương tích cho ông vào trưa ngày 28/4/2022.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 102/QĐ-ĐCSHS). Ngày 23 tháng 11 năm 2022, ra Quyết định khởi tố bị can đối với Võ Hữu L, Nguyễn Thái H về tội «Cố ý gây thương tích» (Quyết định số: 164/QĐ-ĐCSHS, số: 165/QĐ-ĐCSHS).

Tại Cáo trạng số: 24/CT-VKS-Q6 ngày 21 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Võ Hữu L về tội «Cố ý gây thương tích» thuộc trường hợp: «Dùng hung khí nguy hiểm» theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Nguyễn Thái H về tội «Cố ý gây thương tích» thuộc các trường hợp: «Dùng hung khí nguy hiểm», «Có tính chất côn đồ» theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Võ Hữu L khai: Khoảng 12 giờ ngày 28/4/2022 tại quán cà phê trước cửa sau nhà số L Cư xá A, Phường L, Quận F, bị cáo đã dùng dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 80cm (phần cán dao dài 20cm, phần lưỡi dao dài 60cm) chém 01 nhát vào cánh tay của ông Đặng Minh S theo hướng ngang từ phải qua trái (lúc này ông Đặng Minh S đang ngồi trên ghế, còn bị cáo đứng đối diện ông Đặng Minh S), do ông Đặng Minh S giơ hai tay lên chụp cây dao nên

bị thương ở hai bàn tay và trong lúc giằng co, mũi dao quẹt trúng vào vùng hông trái của ông Đặng Minh S như nội dung bản cáo trạng nêu. Bị cáo khai giữa bị cáo và ông Đặng Minh S hoàn toàn không có mâu thuẫn gì trước đó, chẳng qua là do ông Đặng Minh S hiểu nhầm việc em ông Đặng Minh S bị đánh và cho rằng bị cáo không giúp em ông Đặng Minh S nên đã xách 02 con dao đi tìm đánh bị cáo. Khi nghe ông Tô Thanh T (bạn của bị cáo) gọi điện thoại kể lại việc ông Đặng Minh S xách dao đi tìm bị cáo, bị cáo đã nhất thời nóng giận, thiếu kiềm chế, kêu Nguyễn Thái H chở về nhà bị cáo lấy dao đi tìm ông Đặng Minh S mục đích là để nói chuyện, nhưng khi gặp nhau, ông Đặng Minh S không những không nghe bị cáo nói mà còn lớn tiếng chửi bị cáo nên bị cáo mới dùng dao chém gây thương tích cho ông Đặng Minh S như nêu trên. Sau sự việc xảy ra, bị cáo và Nguyễn Thái H đã thỏa thuận bồi thường xong cho ông Đặng Minh S và ông Đặng Minh S cũng đã bãi nại cho các bị cáo. Ngoài ra, bị cáo xác nhận lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được Hội đồng xét xử công bố tại phiên tòa ngày 29/8/2023 là hoàn toàn chính xác và không có ý kiến gì thêm;

Bị cáo Nguyễn Thái H khai tương tự nội dung bản cáo trạng và xác nhận lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được Hội đồng xét xử công bố tại phiên tòa ngày 29/8/2023 là chính xác, bị cáo không có ý kiến gì thêm;

Giám định viên Phan Thị Ngọc Như, Lê Khả Du sau khi trình bày quy trình giám định pháp y về thương tích đã xác nhận Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 514/TgT.22 ngày 18/7/2022 của Trung tâm Pháp y là hoàn toàn phù hợp với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho Đặng Minh S . Trung tâm Pháp y sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ bệnh án của Bệnh viện Chợ Rẫy và Bệnh viện Quận 6 đã cử Giám định viên trực tiếp khám, chụp hình thương tích và chỉ định làm các xét nghiệm cận lâm sàng đối với ông Đặng Minh S. Phía Trung tâm pháp y cũng đã có Văn bản số: 514-GT/TgT.22 ngày 03/7/2023 giải thích rất cụ thể và chi tiết đối với từng thương tích tương ứng với từng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Đặng Minh S. Thời gian giám định cũng được Trung tâm pháp y nêu rõ tại văn bản này. Và Giám định viên khẳng định thương tích 18% của ông Đặng Minh S là kết luận cuối cùng của Hội đồng giám định và Hội đồng giám định cũng như Giám định viên sẽ chịu trách nhiệm về kết luận giám định đó;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Dương Anh T xác nhận chiếc xe gắn máy biển số 59S3-326.05, số khung: MH1JM5117KK505838, số máy: JM51E1504698 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Honda, số loại Vario, sơn màu Nâu Đen, dung tích 124.88) là xe của ông, do ông đứng tên chủ sở hữu. Trước đó 01 ngày (ngày 27/4/2022), ông có cho bạn của ông là bị cáo Võ Hữu L mượn làm phương tiện đi lại, việc các bị cáo sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội ông hoàn toàn không biết. Nay, ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả chiếc xe lại cho ông, để ông có phương tiện đi lại và ông không có ý kiến hay yêu cầu bồi thường gì đối với chiếc xe.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 57/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, đã:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 58; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Võ Hữu L 03 (ba) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 58; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn gải quyết về phần trách nhiệm dân sự và xử lý về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 12/9/2023 bị cáo Võ Hữu L và bị cáo Nguyễn Thái H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị hủy toàn bộ bản án số 57/2023/HSST ngày 31/8/2013 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh do Kết luận về pháp y của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh có sai sót ảnh hưởng đến quyết định khun hình phạt đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Hữu L và Nguyễn Thái H xác định lại yêu cầu kháng cáo: Chỉ kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, ngoài ra không có yêu cầu khác.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết định khung và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đã kết luận, đủ căn cứ xác định bản án hình sự sơ thẩm xét xử: các bị cáo Võ Hữu L và Nguyễn Thái H, về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội không oan.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo Võ Hữu L và Nguyễn Thái H các tình tiết giảm nhẹ như: các bị cáo đã bồi thường thiệt hại, nhằm khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và được bị hại bãi nại, đồng thời đề nghị giảm nhẹ hình phạt; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo. Sau sự việc xảy ra, đã đến cơ quan công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình, nên Toà án cấp sơ thẩm xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự, để từ đó xét xử bị cáo Võ Hữu L 03 (ba) năm tù, bị cáo Nguyễn Thái H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp. Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo xác định chỉ kháng các xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không cung cấp thêm chứng cứ mới cho yêu cầu của mình nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Võ Hữu L, Nguyễn Thái H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu, các bị cáo không tranh luận với đại đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội về chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Võ Hữu L, Nguyễn Thái H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử. Lời khai của bị cáo, bị hại phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở xác định:

Chỉ vì tức giận khi nghe người quen gọi điện thoại nói ông Đặng Minh S cầm dao đi tìm mà bị cáo Võ Hữu L đã rủ Nguyễn Thái H đi tìm ông Đặng Minh S và đã về nhà lấy dao đi tìm đánh ông Đặng Minh S. Và khi gặp ông Đặng Minh S đang ngồi uống nước tại quán nước trước cửa sau nhà số L Cư xá A, Phường L, Quận F, Võ Hữu L đã cầm dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 80cm (phần cán dao dài 20cm, phần lưỡi dao dài 60cm) xông đến chém ông Đặng Minh S theo hướng ngang từ phải qua trái (lúc này ông Đặng Minh S đang ngồi trên ghế, còn bị cáo đứng đối diện ông Đặng Minh S). Theo phản xạ, ông Đặng Minh S đưa hai tay lên chụp cây dao, nên bị chém trúng hai bàn tay gây thương tích, cụ thể: vết thương ngón I tay phải gây đứt da, đứt gân gấp ngón cái dài, đứt bó mạch thần kinh chi phối ngón I, mẻ xương đốt gần ngón I với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%; vết thương lòng bàn tay trái gần gốc ngón IV, V gây đứt da, gân gấp nông sâu ngón V, đứt bó mạch thần kinh chi phối ngón V với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 07%. Trong lúc giằng co, bị cáo chém trúng vào vùng hông trái của ông Đặng Minh S gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%. Sau khi gây thương tích cho ông Đặng Minh S bị cáo đã cùng Nguyễn Thái H lên xe tẩu thoát, bỏ mặc nạn nhân, bất chấp hậu quả xảy ra như thế nào. Hành vi của bị cáo Võ Hữu L không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội mà còn thể hiện bản tính hung hăng côn đồ, bị cáo chỉ mới nghe thông tin ông Đặng Minh S cầm dao đi tìm, chưa biết sự việc cụ thể như thế nào mà bị cáo đã rủ Nguyễn Thái H về nhà lấy hung khí đến nhà tìm ông Đặng Minh S đánh cho bỏ tức. Khi tìm gặp ông Đặng Minh S thì lúc này ông Đặng Minh S đang ngồi uống nước hoàn toàn không gây nguy hiểm gì cho bị cáo, nhưng bị cáo đã cầm dao xông đến chém ông Đặng Minh S gây thương tích cho ông Đặng Minh S là 18%.

Còn bị cáo Nguyễn Thái H là đồng phạm giúp sức tích cực trong vụ án, chính bị cáo là người chở bị cáo Võ Hữu L đem theo dao với ý thức là đi tìm ông Đặng Minh S đánh mặc dù giữa bị cáo và ông Đặng Minh S hoàn toàn không có mâu thuẫn gì trước đó và việc ông Đặng Minh S có cầm dao đi tìm Võ Hữu L hay không cũng không liên quan gì đến bị cáo, nhưng khi thấy Võ Hữu L cầm dao xông đến chém ông Đặng Minh S, bị cáo không những không có hành động ngăn cản mà còn đứng trông xe cho Võ Hữu L thực hiện hành vi phạm tội, sau đó chở

Võ Hữu L tẩu thoát. Mặt khác khi thấy ông Đặng Minh S bỏ chạy, bị cáo còn nhặt cây rìu (bị cáo khai dạng cây búa rìu có phần lưỡi bằng kim loại, phần cán bằng gỗ) đuổi theo đánh ông Đặng Minh S, việc ông Đặng Minh S không bị thương bởi hành vi của bị cáo là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo. Cho nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của đồng phạm và hậu quả xảy ra tương ứng với tính chất của đồng phạm và tính chất, mức độ hành vi của bị cáo.

Với hành vi trên của các bị cáo, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử các bị cáo về tội «Cố ý gây thương tích» thuộc các trường hợp «Dùng hung khí nguy hiểm », «Có tính chất côn đồ» theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Võ Hữu L, Nguyễn Thái H làm đơn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định là hợp lệ

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi xém xét hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xét đầy đủ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Đồng thời đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đã bồi thường thiệt hại, được bị hại có đơn bãi nại; có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau sự việc xảy ra đã đến cơ quan công an đầu thú nên đã áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ đó, xử phạt bị cáo Võ Hữu L 03 năm tù, bị cáo Nguyễn Thái H 02 năm 06 tháng tù là phù hợp, đã xem xét toàn diện vụ án.

Tại giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo Võ Hữu L, Nguyễn Thái H không cung cấp thêm tình tiết mới nên không có căn cứ để xem xét. Hội đồng xét xử xét thấy mức án mà Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Lập luận nêu trên cũng là quan điểm của Hội đồng xét xử về ý kiến của Luật sư bào chữa cho các bị cáo và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

[2] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Vì các lẽ nêu trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Hữu L và Nguyễn Thái H , giữ nguyên bản án sơ thẩm số 57/2023/HSST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 58; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Hữu L 03 (ba) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 58; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, mỗi bị cáo là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 6 ; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Quận 6 ; (2)
- TAND Quận 6 ; (1)
- Công an Quận 6 ; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (23) (7)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Viết Hùng

